TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2023/QĐST - HNGĐ	*Hội An, ngày 15 tháng 02 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN ,TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1) Bà Lê Vũ A, sinh năm: 1985.

Trú tại: 191 P, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

2) Ông Nguyễn Trần Nhật T, sinh năm: 1985.

Trú tại: 123 T, phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Vũ A và ông Nguyễn Trần Nhật T thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc.

2) Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Phúc K, sinh ngày: 01/7/2013.

Sau khi ly hôn, bà Lê Vũ A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Ông Nguyễn Trần Nhật T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng

(Một triệu năm trăm ngàn đồng) kể từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi con tên Nguyễn Phúc K tròn 18 tuổi, đủ khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền được trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Nguyễn Trần Nhật T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3) Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4) Về Lệ phí HNGĐ-ST: Bà Lê Vũ A và ông Nguyễn Trần Nhật T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0007464 ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Bà Lê Vũ A và ông Nguyễn Trần Nhật T đã nộp đủ lệ phí.

II/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thị Bích Hà

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam.
- VKSND thành phố Hội An;
- CCTHADS thành phố Hội An;
- UBND phường Minh An *(Số 35/2012);*
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.